

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 193/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*”

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: 1/ Ông Trần Lĩnh N - sinh năm: 1961

2/ Bà Huỳnh Thị Bé L – sinh năm: 1963

Cùng địa chỉ: khu vực L, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: 1/ Ông Lý Văn B – sinh năm: 1949

2/ Bà Hồ Thị H – sinh năm: 1949

Đại diện ủy quyền của bà H có bà Hồ Thị Bích P, sinh năm: 1974

Cùng địa chỉ: khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Đặng Chí C – sinh năm: 1960

Địa chỉ: KV T, phường T, quận T, Cần Thơ

2/ Ông Hồ Ngọc Đ – sinh năm: 1972

3/ Bà Hồ Thị Bích P – sinh năm: 1974

4/ Bà Hồ Kim H1 – sinh năm: 1976

5/ Ông Hồ Minh H2 – sinh năm: 1978

Cùng địa chỉ: KV T, phường T, quận T, Cần Thơ

(Ông Đ, bà H1, ông H2 ủy quyền cho bà P, ông B tham gia tố tụng theo Hợp đồng ủy quyền lập ngày 12/6/2024)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Nguyên đơn ông Trần Lĩnh N, bà Huỳnh Thị Bé L và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đặng Chí C được quyền sử dụng chung phần đất có tổng diện tích đất 2.000m² (ký hiệu B,C), loại đất ODT 200m², LUC 1.800m² thuộc thửa đất số 311, tờ bản đồ số 06 do ông Lý Văn B đứng tên chủ sử dụng trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 000079 được Ủy ban nhân dân huyện T (cũ) cấp vào ngày 15/5/1995 và được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận T chỉnh lý biến động do nhà nước thu hồi đất vào ngày 01/4/20219, đất tọa lạc khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ và được quyền sở hữu các cây trồng trên đất gồm: 04 cây Dừa, 01 cây Khế, 21 cây Tầm vong, 01 cây Mận, 01 cây Cóc, 04 cây Xoài, hiện phần đất và các tài sản gắn liền với đất do bị đơn và các thành viên gia đình bị đơn đang quản lý sử dụng.

Vị trí, kích thước các cạnh phần đất nêu trên được xác định theo Bản trích đo địa chính số 546/TTKTTNMT, ngày 14/8/2024 do Văn phòng đăng ký đất đai thành phố C thực hiện (*Đính kèm*).

2.2/ Bị đơn ông Lý Văn B, bà Hồ Thị H và các người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Hồ Ngọc Đ, bà Hồ Thị Bích P, bà Hồ Kim H3, ông Hồ Minh H2 đang quản lý sử dụng phải có trách nhiệm tháo dỡ căn nhà trệt gác lửng trên đất có kết cấu: Khung gỗ, mái tole, vách tole, nền gạch tàu, không trần, gác ván, tổng có diện tích 164,32m² để giao phần đất nêu trên và các cây trồng trên đất cho nguyên đơn ông Trần Lĩnh N, bà Huỳnh Thị Bé L và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đặng Chí C trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày 15/8/2024.

2.3/ Đối với việc giá trị mua bán chuyển nhượng đất và cây trồng trên đất nêu trên thì các đương sự đã tự thỏa thuận thanh toán xong nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các đương sự có trách nhiệm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn chỉnh thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất và ông N, bà L, ông C phải thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với phần đất được quyền sử dụng theo quy định.

2.4/ *Về chi phí tố tụng*: Chi phí đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản với số tiền 10.000.000đồng. Nguyên đơn ông Trần Lĩnh N, bà Huỳnh Thị Bé L và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đặng Chí C phải nộp số tiền 10.000.000đồng chi phí nhưng được khấu trừ số tiền 10.000.000đồng mà ông bà đã nộp tạm ứng tại Tòa án, công nhận ông bà đã nộp xong.

2.5/ *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Nguyên đơn ông Trần Lĩnh N, bà Huỳnh Thị Bé L và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đặng Chí C được miễn án phí do ông bà thuộc trường hợp người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Chi cục THA quận Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Bá Lộc